

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Căn cứ Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bố trí tái định cư cho các hộ gia đình bị thiệt hại do GPMB thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1578/TTr-STNMT ngày 28/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) trong phương án đợt này là 9.598.911.000 đồng (*Chín tỷ, năm trăm chín mươi tám triệu, chín trăm mười một ngàn đồng*). Trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ 9.410.697.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB 2% 188.214.000 đồng;

2. Nguồn vốn chi trả: Vốn bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn.

3. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ và thu hồi đất tái định cư

a. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ

- Điều chỉnh giảm toàn bộ giá trị bồi thường, hỗ trợ của hộ Võ Mười (chết), vợ Nguyễn Thị Năm là 1.096.699.000 đồng và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%) tương ứng là 21.934.000 đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Điều chỉnh giảm toàn bộ giá trị bồi thường, hỗ trợ của hộ Huỳnh Khánh Thu, vợ Lê Thị Thừa là 5.160.062.000 đồng và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%) tương ứng là 103.201.000 đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Nguyễn Trọng Thành, vợ Nguyễn Thị Láng là 175.762.000 đồng và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%) tương ứng là 3.515.000 đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 3596/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh;

b. Thu hồi lô đất tái định cư: Thu hồi 02 lô đất tái định cư đã giao cho 02 hộ dân được phê duyệt tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 và Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

4. Về việc bố trí tái định cư: Giao 04 lô đất tái định cư thuộc Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú với tổng diện tích 589,0m² cho 03 hộ gia đình; tiền sử dụng đất các hộ gia đình phải nộp là 4.390.976.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 12/7/2023, Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/10/2023, Quyết định số 3596/QĐ-UBND ngày 03/11/2022, Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 và Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Giao Ban GPMB tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Số thửa	Tờ bản đồ	Tổng DT	Loại đất	DT thu hồi (m2)	Tổng giá trị BT, HT đã được phê duyệt (đồng)	Giá trị BT, HT điều chỉnh giảm (đồng)	Ghi chú
	Nguyễn Trọng Thành, vợ Nguyễn Thị Láng	kv8, Nhơn Phú	42	2	635,7	LUC	635,7	397.531.410	175.762.310	Số thứ tự 23 trong Phụ lục
I	Tổng giá trị BT, HT điều chỉnh								175.762.000	
II	Giảm chi phí phục vụ công tác GPMB: (A) x 2%								3.515.000	
III	Tổng giá trị điều chỉnh giảm: (A)+(B)								179.277.000	

PHỤ LỤC 2

THU HỒI CÁC LÔ ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ ĐÃ ĐƯỢC UBND TỈNH PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 3081/QĐ-UBND NGÀY 18/8/2023 VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 3969/QĐ-UBND NGÀY 27/10/2023 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

DỰ ÁN: TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 (MỚI)

(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày _____ /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ gia đình, cá nhân	Địa chỉ	Thu hồi các lô đất tái định cư đã giao cho các hộ gia đình được UBND tỉnh phê duyệt							Ghi chú
			Diện tích đất ở được bồi thường (m ²)	Lô đất, khu, đường, lộ giới	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể khu TĐC (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở thị trường (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)	
I	Tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của CT UBND tỉnh					100,0			593.940.000	
1	Võ Mười (chết), bà Nguyễn Thị Năm	Khu vực 6, P.Nhon Phú	93,2	Lô 21- Khu LK4, đường ĐS7, rộng 12m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, KV7-8, P. Nhon Phú	100,0	5.500.000	12.000.000	593.940.000	Số thứ tự 6, phần I trong Phụ lục I kèm theo
II	Tại Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của CT UBND tỉnh					265,0			1.848.000.000	
1	Huỳnh Khánh Thu, Lê Thị Thừa	Khu vực 6, P.Nhon Phú	200,0	Lô 15 - Khu LK3-đường ĐS7, rộng 16m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, KV7-8, P. Nhon Phú	265,0	5.600.000	11.200.000	1.848.000.000	Số thứ tự 12 trong Phụ lục IV kèm theo

PHỤ LỤC 3

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG GPMB THỰC HIỆN
 DỰ ÁN: TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 (MỚI)**

Địa điểm: phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB			Loại đất	DT thu hồi theo Quy hoạch (m ²)	Trong đó			Giá trị BT, HT đất đai	Các khoản hỗ trợ		Giá trị BT, HT nhà, vật kiến trúc, mồ mã	Giá trị BT cây cối, hoa màu	Tổng giá trị BT, HT
			Số thửa	Mảnh trích đo số	Tổng DT (m ²)			Đất ở (m ²)	Đất nông nghiệp (m ²)	DT không BT (m ²)		Hỗ trợ di chuyển tài sản, tiền thuê nhà và hỗ trợ khác	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB			
I	Các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi trong phương án đợt này						2.093,5	396,94	630,40	719,80	5.355.361.000	97.500.000	20.000.000	3.610.201.977	94.613.400	<u>9.177.676.377</u>
1	Nguyễn Đức Ân, Nguyễn Đức Hiền	kv6, Nhơn Phú	52	1	1.002,3	ODT+BHK	295,3	60,7	264,5	471,2	1.011.223.000	16.000.000	5.000.000	435.075.447	26.993.000	1.494.291.447
			324	1	232,6	ODT+BHK	137,8									
			18	1	363,3	MNC	363,3									
2	Võ Mùi (chết), vợ Nguyễn Thị Năm	Kv6, Nhơn Phú	53	1	139,2	ODT+BHK	139,2	93,2	0,0	0,0	953.680.000	27.500.000	5.000.000	1.210.750.548	20.348.400	2.217.278.948
			284	1	410,0		343,4	43,0	0,0							
3	Huỳnh Khánh Thu, bà Lê Thị Thừa	kv6, Nhơn Phú	27	1	415,0	ODT+BHK	415,0	150,0	277,8	248,6	2.558.205.000	27.000.000	5.000.000	1.517.745.303	37.771.000	4.145.721.303
			25	1	132,8		132,8									
			26	1	110,4		110,4									
4	Huỳnh Khánh Đông, bà Nguyễn Thị Liễu	kv6, Nhơn Phú	339	1	156,3	ODT+BHK	156,3	50,0	88,2		832.253.000	27.000.000	5.000.000	428.924.679	9.501.000	1.302.678.679
5	Nguyễn Ngọc Thắng	kv3, Nhơn Bình									0	0	0	17.706.000	0	17.706.000
II	Các hộ gia đình, cá nhân bổ sung giá trị BT, HT															<u>233.020.910</u>
1	Lê Tấn Lưu (chết), vợ Nguyễn Thị Cúc	kv8, Nhơn Phú	46	2	620,8	LUC	347,0									177.022.310
2	Lê Thị Đính, con Nguyễn Thị Mộng Mai	kv6, Nhơn Phú	142	2	72,0	ODT	72,0									10.000.000

PHỤ LỤC 4

BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI NỘP CHO CÁC HỘ DO GPMB

Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích đất được bồi thường (m ²)				Lô đất tái định cư được giao				DT giao đất TĐC bằng diện tích đất ở thu hồi (m ²)	Giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở TĐC (đồng/m ²)	DT giao đất TĐC vượt diện tích đất ở thu hồi (m ²)	Giá đất ở thị trường để thu tiền sử dụng đất phần diện tích giao vượt (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp (đồng)	Ghi chú
			Đất ở (m ²)	Đất vườn (m ²)	DT không bồi thường (m ²)	Tổng (m ²)	Lô đất, khu	Đường (lộ giới)	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)						
1	Võ Mươi (chết), bà Nguyễn Thị Năm	KV 6, P. Nhơn Phú	136,24		346,36	482,6	Lô 9-10, Khu LK2	đường ĐS3, lộ giới 12m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, P.Nhơn Phú	180,0	136,24	4.500.000	43,76	9.600.000	1.033.176.000	
2	Huỳnh Khánh Thu, bà Lê Thị Thù	KV 6, P. Nhơn Phú	150,00	277,75	248,60	676,35	Lô 15, khu LK3	đường ĐS7, lộ giới 16m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, P.Nhơn Phú	165,0	150,0	5.600.000	15,0	11.200.000	1.008.000.000	
							Lô 14, khu LK3	đường ĐS7, lộ giới 16m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, P.Nhơn Phú	164,0	0,0	5.600.000	164,0	11.200.000	1.836.800.000	Lô phụ giao thêm
3	Huỳnh Khánh Đông, bà Nguyễn Thị Liễu	KV 6, P. Nhơn Phú	50,00	88,15		138,2	Lô 5đ, khu LK2	đường ĐS3, lộ giới 12m	Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, P.Nhơn Phú	80,0	50,0	4.500.000	30,0	9.600.000	513.000.000	
Tổng cộng										589,0	336,2		252,8		4.390.976.000	

* Các lô đất được giao tại Khu dân cư phía Tây đường Trần Nhân Tông, khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn